

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ SƠN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HSST  
Ngày 25 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vi Thị Khuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu;

Ông Cụt Văn Ôn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Nhà văn hóa bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Chon Văn D;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/10/1975, tại xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chon Thao P (đã chết) và bà Moong Mẹ T; có vợ: Cụt Thị X và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. **Họ và tên: Kha Văn C;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/02/2000, tại xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn S và bà Moong Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Kha Văn S; sinh năm 1973; nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người chứng kiến:* Anh Vi Khăm H; sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 25/5/2022, Chon Văn D đang ở nhà thì Kha Văn C đi xe máy đến nhà D, D rủ C đi mua ma túy về sử dụng thì C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe máy của C chở D đi vào xã L, huyện T để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực bản M, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An thì D và C gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là B (không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), D và C đã hỏi và mua của người tên B 02 (hai) gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn). Mua được ma túy, D cầm trong lòng bàn tay bên phải rồi ngồi lên xe máy C điều khiển chở về nhà. Khi đi đến khu vực bản L, xã C, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với Công an xã Chiêu Lưu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ ngày 26/5/2022, đã xác định:

Chất màu trắng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Chon Văn D và Kha Văn C sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 0,1 gam (Không phải một).

Kết luận giám định số 706/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

Mẫu chất màu trắng thu giữ của Chon Văn D và Kha Văn C gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn, Chon Văn D và Kha Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) còn lại có khối lượng 0,05 gam (Không phải không năm) và vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được CQĐT chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37K1- 113.50 mà Cơ quan điều tra thu giữ của Kha Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Kha Văn C mượn của ông Kha Văn S (bố đẻ của Kha Văn C), sinh năm 1973, trú tại bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An nên ngày 14/6/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS-KS ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Chon Văn D mức án từ 13 (Mười ba) tháng đến 16 (Mười sáu) tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Kha Văn C mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,05 gam (Không phải không năm) và vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo

Tại phiên tòa, các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022, tại khu vực bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An, Chon Văn D và Kha Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam (Không thấy một) ma túy (Heroine) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;*

*a).....*

*c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nên phải phân hóa hành vi của mỗi bị cáo để lên cho mỗi bị cáo một mức án phù hợp với tính chất vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo Chon Văn D thực hiện tội phạm với vai trò là người khởi xướng, rủ rê và là người bỏ tiền ra để mua ma túy nên phải xem xét mức án cao hơn. Đối với bị cáo Kha Văn C, do bị rủ rê, lôi kéo nhưng cũng đã thực hiện tội phạm một cách tích cực, mặc dù giữ vai trò thứ yếu nhưng phải chịu trách nhiệm do chính hành vi mà mình đã gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên B đã bán ma túy cho Chon Văn D và Kha Văn C, do D và C không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra không xác định được danh tính của người này, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,05 gam (Không phải không năm) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37K1- 113.50 mà Cơ quan điều tra thu giữ của Kha Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Kha Văn C mượn của ông Kha Văn S (bố đẻ của Kha Văn C), sinh năm 1973, trú tại bản L, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An, việc Kha Văn C mượn xe thực hiện hành vi phạm tội, ông Kha Văn S không biết nên ngày 14/6/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu ông Kha Văn S là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Chon Văn D **13 (Mười ba)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/5/2022).

Xử phạt bị cáo Kha Văn C **12 (Mười hai)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/5/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng góc trái phía bên trên có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN, CÔNG

AN HUYỆN KỶ SƠN” đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, dấu điểm chỉ của đối tượng Cho Văn Dân, ghi tên của đối tượng Kha Văn C và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bên trong có chứa 0,05 gam (Không phải không năm) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Chon Văn D và Kha Văn C mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Vi Thị Khuyên**